

Số: /PGDDĐT  
V/v thực hiện các khoản thu,  
quản lý, sử dụng các khoản thu  
năm học 2022 - 2023

Bình Giang, ngày tháng 8 năm 2022

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, TH&THCS, THCS

Thực hiện Công văn số 1031/SGDĐT-VP ngày 22/8/2022 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc triển khai hoạt động đầu năm học và tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2022 - 2023; Công văn số 1165/SGDĐT-KHTC ngày 25/8/2020 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu năm học 2020-2021; Công văn số 1208/SGDĐT-KHTC ngày 23/8/2019 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc thu, quản lý, sử dụng các khoản thu năm học 2019-2020; Công văn số 966/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 của Sở GD&ĐT Hải Dương hướng dẫn về việc miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập; quản lý, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Công văn số 538/SGDĐT-KHTC ngày 16/5/2017 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc hướng dẫn thu chi tiền học 2 buổi/ngày cấp tiểu học; Công văn số 1461/SGDĐT-GDTrH ngày 14/10/2020 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc hướng dẫn dạy thêm, học thêm chương trình phổ thông trong trường THCS và THPT.

Phòng Giáo dục và Đào tạo Bình Giang yêu cầu các trường Mầm non (MN), Tiểu học (TH), TH&THCS, THCS thực hiện báo cáo quyết toán các khoản thu, chi năm học 2021 - 2022 và triển khai các khoản thu, quản lý, sử dụng các khoản thu năm học 2022 - 2023 như sau:

**1. Báo cáo năm học 2021 - 2022**

**1.1. Báo cáo thu, chi năm học 2021 - 2022**

Báo cáo quyết toán các khoản thu, chi năm học 2021 - 2022 (theo mẫu).

**1.2. Báo cáo thực hiện quy chế công khai năm học 2021 - 2022**

1.2.1. Công khai năm học 2021 - 2022 theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:

- + Trường Mầm non các biểu mẫu: 1, 2, 3, 4;
- + Trường Tiểu học các biểu mẫu: 5, 6, 7, 8;
- + Trường THCS các biểu mẫu: 9, 10, 11, 12;
- + Trường TH&THCS các biểu mẫu: 5, 6, 7, 8; 9, 10, 11, 12;

Riêng nội dung công khai về: mức thu học phí và các khoản thu khác năm học 2021 - 2022; các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý; mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi

đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị; kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội; kết quả kiểm toán (nếu có) các trường phải công khai theo đúng quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, lưu hồ sơ tại đơn vị để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra.

1.2.2. Công khai theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

+ Quyết định công bố công khai dự toán ngân sách 2022 kèm theo biểu mẫu 02 (tháng 01/2022);

+ Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (quý, 6 tháng, năm) kèm theo biểu mẫu 03;

+ Quyết định công bố công khai quyết toán ngân sách 2021 kèm biểu mẫu 04 (tháng 06/2022).

## **2. Thực hiện công khai trong năm học 2022 - 2023**

2.1. Hiệu trưởng triển khai đến toàn thể CB, GV, NV, CMHS, học sinh đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, tỉnh Hải Dương, Sở GD&ĐT Hải Dương, Phòng GD&ĐT Bình Giang về thu góp năm học 2022 - 2023.

2.2. Công khai năm học 2022 - 2023 theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

2.2.1. Nội dung công khai

2.2.1.1. *Cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế*

Trường Mầm non các biểu mẫu: 1, 2; trường Tiểu học các biểu mẫu: 5, 6; trường THCS các biểu mẫu: 9, 10; trường TH&THCS các biểu mẫu: 5, 6, 9, 10.

2.2.1.2. *Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục*

Trường Mầm non các mẫu: 3, 4; trường Tiểu học các mẫu: 7, 8; trường THCS các mẫu: 11, 12; trường TH&THCS các mẫu: 7, 8, 11, 12.

2.2.1.3. *Công khai thu chi tài chính*

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

\* **Đối với các trường công lập:** Công khai theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ:

- Hồ sơ công khai: (như mục 1.2.2)

- Hình thức và thời điểm công khai: thực hiện theo Điều 10, Chương 3 của Thông tư 61/2017/TT-BTC.

\* **Đối với các trường ngoài công lập:** công khai tình hình hoạt động tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. Công khai mức thu học phí, các khoản thu khác theo từng năm, số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ cho cơ sở giáo dục, các khoản thu từ viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng, các khoản phải nộp cho ngân sách nhà nước.

b) Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác năm học 2022 - 2023.

c) Công khai các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Công khai về kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

e) Công khai kết quả kiểm toán (nếu có).

2.2.2. Hình thức và thời điểm công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT

a) Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục thực hiện như sau:

- Công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan;

- Niêm yết công khai tại nhà trường đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện *niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục* kể từ ngày niêm yết.

b) Công khai học phí và các khoản thu khác từ người học như sau:

- Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ trẻ, học sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ trẻ, học sinh trước khi cơ sở giáo dục tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đối với trẻ em mới tiếp nhận hoặc trước khi cơ sở giáo dục tuyển sinh;

- Phổ biến hoặc phát tài liệu cho cha mẹ trẻ, học sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ trẻ, học sinh vào đầu năm học mới đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hoặc học sinh đang học tại cơ sở giáo dục.

### **3. Thực hiện các khoản thu, chi năm học 2022 - 2023**

#### **3.1. Các khoản thu theo văn bản quy định**

##### **3.1.1. Thu, sử dụng, miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập**

Mức thu học phí năm học 2022 - 2023: Sở GD&ĐT Hải Dương có văn bản hướng dẫn riêng.

Việc thu, sử dụng học phí, miễn giảm và hỗ trợ chi phí học tập thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ *Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.*

##### **3.1.2. Bảo hiểm y tế**

Đối tượng tham gia, mức đóng, phương thức đóng, cấp thẻ BHYT, thời hạn sử dụng thẻ BHYT theo Công văn số 403/UBND-VP ngày 28/7/2022 về triển khai thực hiện BHYT học sinh năm học 2022 - 2023.

### 3.1.3. Tiền công xe học sinh (TH, THCS)

Căn cứ Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của UBND tỉnh Hải Dương; Công văn số 966/SGDDĐT-KHTC ngày 13/8/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương quy định: *Xe đạp, xe đạp điện: 10.000 đồng/1 xe/1 tháng; Xe máy, xe máy điện: 20.000 đồng/1 xe/1 tháng.* Sau khi nộp thuế với Nhà nước (5% thuế giá trị gia tăng và nộp 5% thuế thu nhập doanh nghiệp trên tổng thu), số thu còn lại dùng để chi: chi trả tiền công cho người trông giữ xe đạp; sửa chữa, xây dựng nhà để xe; chi cho các công việc liên quan đến trông giữ xe (*các nội dung chi, mức chi phải được cụ thể hóa trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị*).

### 3.2. Các khoản thu theo nguyên tắc thỏa thuận

#### 3.2.1. Dạy thêm, học thêm (THCS), trông trẻ trong hè (MN)

Các trường THCS, TH&THCS hiện hiện nghiêm túc các quy định về nguyên tắc tổ chức dạy thêm, học thêm; các trường hợp không được dạy thêm; công tác tổ chức dạy thêm, học thêm; hồ sơ quản lý chuyên môn về dạy thêm, học thêm; mức thu và sử dụng tiền dạy thêm học thêm theo Công văn số 1461/SGD&ĐT-GDTrH ngày 14/10/2020 của Sở GD&ĐT Hải Dương về việc hướng dẫn dạy thêm, học thêm chương trình phổ thông trong trường THCS và THPT và mẫu hồ sơ do phòng GD&ĐT Bình Giang quy định.

Phòng GD&ĐT sẽ duyệt kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm (THCS), trông trẻ trong hè (MN) của các trường theo mẫu hồ sơ thống nhất trước khi các trường triển khai thực hiện.

Năm học 2022 - 2023 các trường MN, THCS, TH&THCS căn cứ vào số lượng học sinh đăng ký học để xây dựng dự toán thu, chi, thỏa thuận với CMHS trước khi triển khai dạy thêm (trông trẻ trong hè). Cụ thể:

- Quy định về số buổi dạy thêm đối với học sinh THCS tổ chức trong nhà trường: Dạy thêm tất cả các môn không quá 3 buổi/tuần với học sinh lớp 6, 7, 8; không quá 4 buổi/tuần với học sinh lớp 9;

- Mức thu đối với học sinh THCS học thêm:

- + Các lớp học dưới 30 học sinh: xin ý kiến phòng GD&ĐT về mức thu;

- + Các lớp từ 30 học sinh đến 34 học sinh: mức thu không vượt quá 7.000đ/tiết/học sinh (hoặc 21.000đ/ buổi/học sinh);

- + Các lớp từ 35 học sinh trở lên: mức thu không vượt quá 6.500đ/tiết/học sinh (hoặc 19.500đ/ buổi/học sinh);

Mức thu đối với hoạt động trông trẻ trong hè: Mức thu do nhà trường thỏa thuận với cha mẹ trẻ theo nguyên tắc “lấy thu bù chi”, không mang tính kinh doanh.

Sau khi nộp thuế với Nhà nước (2% thuế thu nhập doanh nghiệp trên tổng thu), số thu còn lại được quy ra 100% để chi 80% cho giáo viên trực tiếp giảng dạy (trông trẻ, nấu ăn); chi 15% cho công tác quản lý, tổ chức lớp học, công thu, thiết lập hồ sơ; chi 5% hỗ trợ tiền điện, nước, mua sắm văn phòng phẩm, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm (trông trẻ).

### 3.2.2. Thu, chi tiền học 2 buổi/ngày (TH)

Căn cứ Công văn số 538/SGD&ĐT-KHTC ngày 16/5/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương về việc hướng dẫn thu chi tiền học 2 buổi/ngày cấp tiểu học:

- Hiệu trưởng triển khai Hội đồng nhà trường nhất trí về chủ trương; họp Hội đồng nhà trường lấy ý kiến thống nhất; lãnh đạo nhà trường tiến hành họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS) của trường thống nhất xây dựng dự toán thu, chi; triển khai trong hội nghị CMHS các lớp xin ý kiến, lập Biên bản họp từng lớp và được 100% CMHS nhất trí; triển khai trong hội nghị CMHS toàn trường về dự toán thu chi và kế hoạch thực hiện, lập Biên bản họp lấy chữ ký của Ban đại diện CMHS của trường và chữ ký, đóng dấu của hiệu trưởng;

- Sau khi đã triển khai các cuộc họp thống nhất như trên, các trường lập hồ sơ đề nghị Phòng GD&ĐT phê duyệt, *hồ sơ phê duyệt gồm: Tờ trình theo mẫu; Kế hoạch giảng dạy; Dự toán thu - chi; Biên bản họp lãnh đạo trường với Ban đại diện CMHS; Biên bản họp Hội đồng nhà trường; Biên bản họp CMHS từng lớp (có đầy đủ chữ ký của CMHS dự họp); Biên bản họp CMHS toàn trường;*

- Sau khi Phòng GD&ĐT phê duyệt các trường công khai mức thu, nội dung chi đã được phê duyệt trước tập thể Hội đồng nhà trường và hội CMHS mới được tổ chức thực hiện thu;

- Kết thúc năm học các trường lập báo cáo quyết toán thu, chi để niêm yết công khai trước toàn trường, hội CMHS.

### 3.2.3. Tiền sinh hoạt bán trú (MN, TH)

Tiền sinh hoạt bán trú bao gồm: tiền ăn của trẻ; tiền chất đốt; tiền thuê nấu ăn; tiền trực trưa; tiền phục vụ mua bổ sung đồ dùng bán trú cho cá nhân trẻ; tiền thu khác (nước tẩy, rửa, xà phòng rửa tay, giấy vệ sinh bán trú) theo tinh thần thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh và nhà trường: lấy thu, bù chi, không mang tính chất kinh doanh, mức thu phù hợp với địa bàn các xã, thị trấn huyện Bình Giang và được quyết toán, công khai với CMHS mỗi học kỳ, nếu 100% CMHS có con gửi bán trú nhất trí mới được triển khai thực hiện. Kết thúc năm học nhà trường lập báo cáo quyết toán thu, chi để niêm yết công khai trước toàn trường, hội CMHS.

### 3.2.4. Tiền nước uống (TH, THCS)

Trên cơ sở đề nghị của CMHS về nhu cầu cung cấp nước uống cho học sinh tại trường, lãnh đạo nhà trường dự kiến số bình nước từng tháng. Lập dự toán quy đổi số bình nước/tháng ra chi phí dự kiến thu theo học sinh/năm, lấy ý kiến biểu quyết ở cuộc họp CMHS các lớp, nếu 100% CMHS toàn trường nhất trí mới được triển khai thực hiện.

Kết thúc năm học nhà trường lập báo cáo quyết toán thu, chi để niêm yết công khai trước toàn trường, hội CMHS.

### 3.2.5. Tiền tin nhắn (TH, THCS)

Các trường TH, THCS, TH&THCS nếu triển khai dịch vụ tin nhắn để phục

vụ dạy học phải dự toán cụ thể về nhu cầu sử dụng: số tin nhắn/tháng để dự toán mức thu học sinh, báo cáo Phòng GD&ĐT phê duyệt, công bố dự toán với CMHS, lấy ý kiến biểu quyết ở cuộc họp CMHS các lớp, nếu 100% CMHS toàn trường nhất trí mới được triển khai thực hiện. Cuối năm học in bảng sao kê danh mục tin nhắn đã gửi về gia đình trong năm học để công khai trong cuộc họp CMHS của lớp.

### 3.2.6. Tiền vở học sinh (TH, THCS), quần áo đồng phục

- *Tiền vở học sinh*: Căn cứ nhu cầu đăng ký của học sinh, các trường TH, THCS, TH&THCS mua hộ học sinh vở theo đúng chủng loại vở phù hợp cho từng cấp học, có hồ sơ hợp đồng mua bán, hóa đơn tài chính, đảm bảo yêu cầu về chất lượng, thẩm mỹ, giá cả hợp lý trên thị trường;

- *Tiền quần áo đồng phục*: Thực hiện theo đúng quy định của Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ GD&ĐT, Chỉ thị 1537/CT-BGD&ĐT ngày 05/5/2014 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường và nâng cao hiệu quả một số hoạt động giáo dục cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

### 3.2.7. Hỗ trợ tiền điện điều hòa các lớp học

Các trường mắc công tơ riêng cho hệ thống điện điều hòa các lớp và mắc công tơ riêng cho hệ thống điện còn lại của nhà trường. Lãnh đạo nhà trường lập dự toán mức tiêu thụ điện điều hòa theo từng tháng (trừ các tháng không sử dụng), công bố dự toán với CMHS, lấy ý kiến biểu quyết ở cuộc họp CMHS các lớp, nếu 100% CMHS toàn trường nhất trí mới được triển khai thực hiện tạm thu.

Cuối năm học căn cứ hóa đơn thanh toán trên công tơ điện điều hòa để quyết toán với Ban đại diện CMHS trường (nếu thừa phải trả lại học sinh); lập báo cáo quyết toán thu, chi để niêm yết công khai trước toàn trường, hội CMHS.

Việc thanh toán tiền điện tiêu thụ của hệ thống điện còn lại trong nhà trường được lấy từ nguồn học phí hoặc ngân sách của nhà trường để chi trả.

### 3.2.8. Tiền mua bổ sung đồ dùng bán trú (MN, TH)

Căn cứ vào biên bản kiểm kê đồ dùng bán trú cuối năm học 2021 - 2022, trên cơ sở nhu cầu thực tế phục vụ công tác bán trú năm học 2022 - 2023, nhà trường bàn bạc thống nhất với Ban đại diện CMHS các lớp, lập dự toán, công bố dự toán với CMHS, lấy ý kiến biểu quyết ở cuộc họp CMHS các lớp, nếu 100% CMHS toàn trường nhất trí mới được triển khai thực hiện, phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức mua bổ sung đồ dùng bán trú cho học sinh (trẻ) trong năm học 2022 - 2023. Cuối năm học 2022 - 2023 tổ chức kiểm kê đồ dùng bán trú, thiết lập biên bản chi tiết.

### 3.2.9. Tiền mua đồ chơi, học liệu (MN)

Theo Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non, Hiệu trưởng nhà trường ra Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu của nhà trường năm học 2022 - 2023 gồm Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng,

đại diện giáo viên là tổ trưởng/ nhóm trưởng các nhóm lớp, Ban đại diện CMHS các nhóm lớp, bảng phân công nhiệm vụ các thành viên trong Hội đồng (gọi tắt là Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu).

Căn cứ biên bản kiểm kê đồ chơi, học liệu của từng nhóm lớp cuối năm học 2021 - 2022, trên cơ sở nhu cầu thực tế phục vụ nhiệm vụ chuyên môn năm học 2022 - 2023 các nhóm lớp lập đề nghị danh mục đồ chơi, học liệu cần mua năm học 2022 - 2023. Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu thực hiện quy trình lựa chọn đồ chơi, học liệu theo quy định tại Điều 11 của Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT: tổ chức cuộc họp của Hội đồng để lấy ý kiến nhận xét, bàn bạc đi đến thống nhất lựa chọn, đề xuất danh mục đồ chơi, học liệu cần mua năm học 2022 - 2023; lập biên bản cuộc họp lấy tất cả các chữ ký của các thành viên trong cuộc họp; Hiệu trưởng ra Quyết định phê duyệt danh mục đồ chơi, học liệu mua năm học 2022 - 2023; lập Kế hoạch mua sắm kèm theo bản dự toán, công bố công khai bản dự toán với CMHS, lấy ý kiến biểu quyết ở cuộc họp CMHS các lớp, nếu 100% CMHS của nhóm lớp nhất trí mới được triển khai thực hiện; phối hợp với cha mẹ học sinh mua bổ sung đồ chơi, học liệu cho trẻ năm học 2022 - 2023 theo danh mục đề xuất của Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu. Cuối năm học 2022 - 2023 tổ chức kiểm kê đồ chơi, học liệu từng nhóm lớp, lập biên bản kiểm kê chi tiết có chữ ký của Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên nhóm lớp.

### **3.3. Các khoản thu theo nguyên tắc tự nguyện**

#### **3.3.1. Bảo hiểm thân thể**

Tuyên truyền học sinh tham gia bảo hiểm thân thể theo tinh thần tự nguyện, mức đóng theo quy định của Công ty Bảo Việt Hải Dương.

#### **3.3.2. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Điều 10, Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT quy định:

- *Phương thức huy động:*

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS lớp có được từ sự ủng hộ tự nguyện của CMHS và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện CMHS lớp;

+ Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện CMHS lớp theo khuyến nghị của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện CMHS lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện CMHS trường.

- *Ban đại diện cha mẹ học sinh không được quyền góp của người học hoặc gia đình người học:*

+ Các khoản ủng hộ không theo nguyên tắc tự nguyện;

+ Các khoản ủng hộ không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường; trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học

hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

- *Quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh:*

+ Trưởng ban Ban đại diện CMHS lớp chủ trì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện CMHS lớp thống nhất ý kiến;

+ Trưởng ban Ban đại diện CMHS trường thống nhất với Hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện CMHS trường thống nhất ý kiến;

+ Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện CMHS phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ; sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể CMHS lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện CMHS trường. Không qui định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho các CMHS.

### 3.3.3. Các nguồn vận động tài trợ

Quy trình vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn tài trợ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

## 4. Quy định duyệt báo cáo của các trường

### 4.1. Thời gian

- Các trường THCS, TH&THCS: từ 7h30', ngày 14/9/2022 (thứ Tư);

- Các trường Tiểu học: từ 7h30', ngày 15/9/2022 (thứ Năm);

- Các trường Mầm non: từ 7h30', ngày 16/9/2022 (thứ Sáu);

### 4.2. Địa điểm: Phòng GD&ĐT Bình Giang.

### 4.3. Thành phần làm việc: Hiệu trưởng, kế toán.

### 4.4. Yêu cầu về hồ sơ

Các trường nộp 01 bộ hồ sơ về Phòng GD&ĐT, gồm:

- Báo cáo quyết toán các khoản năm học 2021 - 2022 (*theo mẫu*);

- Biên bản kiểm kê đồ dùng bán trú cuối năm học 2021 - 2022 (phô tô) và dự toán mua bổ sung đồ dùng bán trú;

- Biên bản kiểm kê đồ chơi, học liệu cuối năm học 2021 - 2022 (phô tô);

Quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu năm học 2022 - 2023; biên bản cuộc họp Hội đồng lựa chọn đồ chơi, học liệu; Quyết định phê duyệt danh mục đồ chơi, học liệu mua năm học 2022 - 2023; danh mục đồ chơi, học liệu năm học 2022 - 2023 theo đề xuất của Hội đồng; Kế hoạch mua sắm kèm theo bản dự toán mua đồ chơi, học liệu năm học 2022 - 2023 (giá mua dự kiến từng danh mục đồ chơi, học liệu, tên nhà cung cấp);

- Báo cáo thực hiện qui chế công khai năm học 2021 - 2022 theo theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính (*theo mẫu*);



*hồ sơ đính kèm);*

- Báo cáo dự toán về việc thu, chi các khoản ngoài ngân sách năm học 2022 - 2023 (theo mẫu hồ sơ đính kèm);

Sau khi duyệt báo cáo, nhà trường sẽ bổ sung, chỉnh sửa, in 2 bộ, nộp phòng 01 bộ và lưu tại đơn vị 01 bộ;

Các trường tiểu học nộp hồ sơ thu, chi tiền học 2 buổi/ngày năm học 2022 - 2023 về cán bộ phụ trách cấp tiểu học khi phòng GD&ĐT yêu cầu.

### **5. Triển khai thực hiện**

Yêu cầu hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, TH&THCS, THCS nghiên cứu kỹ văn bản và các phụ lục đính kèm, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời.

Nhà trường không được thu, chi các khoản trái quy định pháp luật; đảm bảo hồ sơ quyết toán thu, chi đầy đủ, đúng nguyên tắc tài chính; thực hiện công khai trước chi bộ đảng, CB, GV, NV nhà trường, CMHS, học sinh, nhà tài trợ và báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định. Hiệu trưởng nhà trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm trước pháp luật và ngành Giáo dục nếu để xảy ra vi phạm về thu, chi tại nhà trường.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Phòng GD&ĐT Bình Giang để được giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo, chuyên viên Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Trần Minh Thái**